TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN TH O, TP.HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 70/QĐST – HNGĐ

Th O, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 57/2019/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Tiến H**, sinh năm 1978
ĐKHK và nơi ở: Số nhà 47, tổ 1, thị trấn K B, Hện Th O, Tp Hà Nội.
Bị đơn: **Chị Đỗ Thị L**, sinh năm 1981
ĐKHK: Số nhà 47, tổ 1, thị trấn K B, Hện Th O, Tp Hà Nội.
Chỗ ở hiện tại: Phòng *,CT*B, khu đô thị TheSpark, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Tp Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào điều 54,55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Tiến H**, sinh năm 1978
Và chị **Đỗ Thị L**, sinh năm1981

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung; Cháu *Nguyễn Tiến M Duy*, sinh ngày 05/01/2006 và Cháu *Nguyễn Tiến Hoàng L*, sinh ngày 11/9/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh H và chị L thỏa thuận nhau sau:

Giao cháu *Nguyễn Tiến M Duy*, sinh ngày 05/01/2006. Cho anh Nguyễn Tiến H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu *Nguyễn Tiến Hoàng L*, sinh ngày 11/9/2012 cho chị Đỗ Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Chị L, anh H không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con chung cho nhau và có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung,công nợ, công sức làm dâu*: không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Tiến H và chị Đỗ Thị L về việc anh H tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được thể hiện tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số: 01634 ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự Hện Th O, TP. Hà Nội.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm*.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Hện Th O;*
- *UBND thị trấn K B;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng